

VN-Index
1184,89 +1,47% ↑ 313 55 ↓ 134

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Mở cửa phiên đầu tuần, VN-Index tiếp tục tăng điểm tích cực, kết phiên tại 1184,89 điểm, tăng 17,2 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phe mua với 313 mã tăng điểm và 134 mã giảm điểm. Dòng tiền tích cực chảy vào các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VHM, BCM, FPT, HPG, GAS ... Nhóm hàng không thu hút dòng tiền khá tích cực với HVN, VJC, ACV. Dầu khí tiếp tục sôi động. Trong khi đó nhóm ngân hàng và chứng khoán gặp áp lực chốt lời, hầu hết đóng cửa trong sắc đỏ, phải kể đến: BID, BVS, CTS, MBB, MBS ... Thanh khoản sàn HoSE đạt mức 18,540 tỷ đồng, nếu xét trên cả 3 sàn, tổng GTGD phiên hôm nay lên tới 22,000 tỷ đồng, mức kỷ lục từ trước tới nay. Các hợp đồng phái sinh cũng giao dịch tích cực, đóng cửa với basis dương. Duy chỉ có khối ngoại vẫn duy trì đà bán ròng, với GTGD 333 tỷ đồng tập trung vào các cổ phiếu HPG, LPB, VND ... Xu hướng tăng vẫn nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của dòng tiền.

Hnx-Index
219,40 +0,54% ↑ 128 49 ↓ 78

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Tiếp tục mở cửa ở mức cao, chỉ số tạo một cây nến xanh tích cực hầu như ko có râu nến cho thấy đà tăng tích cực được duy trì từ đầu đến cuối phiên giao dịch. Sự cộng hưởng của các nhóm ngành cũng như các cổ phiếu đã giúp thị trường tăng lên vùng 1180, bất chấp các chỉ báo động lượng như RSI cho thấy chỉ số đang ở vùng quá mua. Thanh khoản lớn hơn trung bình 20 phiên cũng là yếu tố giúp thị trường giữ được sắc xanh. Hỗ trợ gần nhất hiện tại là 1.150. Vùng kháng cự gần nhất là 1.200 điểm

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Xu thế tăng vẫn đang được duy trì. Vì vậy, chiến lược giao dịch tiếp tục là nắm giữ với các cổ phiếu trong danh mục. Hướng mua mới, do chỉ số đang ở vùng khá cao thì nhà đầu tư chấp nhận được rủi ro hoặc có tỷ trọng tiền mặt lớn có thể cân nhắc giải ngân giao dịch ngắn hạn để kiếm lời. Còn hướng mua trung dài hạn thì vẫn nên chờ một nhịp điều chỉnh rõ ràng của thị trường. Danh mục lưu ý: PLX PNJ GMD VCS REE CTD Chúc anh chị một ngày giao dịch tốt lành!

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	42.75	22.9	05/08/2020	30.5	20			86.7%	
2	TCB	35.7	23	20/10/2020	26	20.9			55.2%	
3	VSC	58.2	42.1	04/11/2020	48	38			38.2%	
4	CTR	78	55	02/12/2020	80	54			41.8%	
5	MWG	121.8	119.3	01/05/2021	130	118			2.1%	
6	TV2	56.7	53.4	06/01/2021	64	51			6.2%	
7	GTN	29.35	28.15	11/01/2021	34	26			4.3%	
8	VCS	91.3	87	11/01/2021	100	84.8			4.9%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

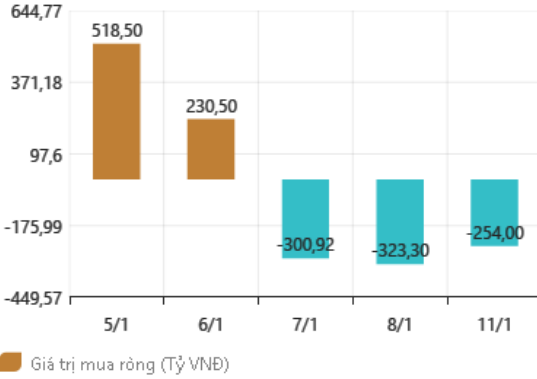
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro
27	DCM	12.4	12.5	4/11/2020	15	11.3	12.50	18/11/2020	0%	Cổ phiếu không hiệu quả
28	DPM	17.2	17	4/11/2020	21	16.3	17.2	20/11/2020	1.2%	Cổ phiếu không hiệu quả
29	CTR	62.9	47.5	4/11/2020	70	46	62.9	25/11/2020	32.4%	Đạt mục tiêu lợi nhuận 30%
30	DGC	47.9	45.4	11/11/2020	56	43.5	47.9	25/11/2020	5.5%	Hạ tỷ trọng cổ phiếu
31	CTG	34	30.3	4/11/2020	38	28	34	10/12/2020	12.2%	Chốt do đạt giá mục tiêu
32	PHR	62.5	57.1	4/11/2020	70	54	62.5	10/12/2020	9.5%	Cổ tức tiền mặt 2.500 đồng
33	DXG	14.7	11.9	4/11/2020	15	11	14.85	17/12/2020	23.5%	Chốt do đạt giá mục tiêu
34	MWG	115.2	106.1	11/11/2020	120	102	115.2	17/12/2020	8.6%	Chốt do đạt giá mục tiêu
35	BCM	41.5	40.2	10/12/2020	64	39	41.5	17/12/2020	1.7%	Thị trường rủi ro
36	TLG	39.2	38.3	10/12/2020	47	38	39.2	17/12/2020	2.3%	Thị trường rủi ro

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



Cuộc đua song mã ngành chuyển phát

Báo đầu tư | 2021-01-11T00:00:00

Cuộc đua giành thị phần, doanh thu năm 2021 của ngành bưu chính, chuyển phát sẽ được quyết định bằng việc ai sẽ chiếm được khách hàng từ thương mại điện tử. Cuộc đua song mã...

Ngay từ ngày đầu năm mới, thị trường bưu chính, chuyển phát đã “mở hàng”, hứa hẹn cuộc thư hùng hấp dẫn giữa 2 “ông lớn” của ngành, nhắm tới sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử năm 2021.

Cụ thể, từ ngày 1/1/2021, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post) triển khai dịch vụ “chuyển phát thương mại điện tử”, thay thế các dịch vụ chuyển phát liên quan đến khách hàng thương mại điện tử trước đây. Điểm mới nhất của dịch vụ này là cước phí sẽ được tính trọn gói để đơn giản hóa cách tính cước cho các khách hàng kinh doanh online, miễn cước thu hộ cho tất cả các khách hàng kinh doanh thương mại điện tử.

Trong khi đó, cũng từ ngày 1/1/2021, Viettel Post áp dụng bảng giá thương mại điện tử mới cho toàn bộ khách hàng kinh doanh online trên toàn quốc. Theo đó, chỉ còn một bảng giá thương mại điện tử trọn gói duy nhất để đơn giản hóa phương thức tính giá cho khách hàng, bao gồm 3 khung: nội tỉnh, liên tỉnh đường bộ, liên tỉnh đường hàng không.

Viettel Post cho biết, bảng giá mới này sẽ thay thế toàn bộ các bảng giá chuyển phát đang áp dụng cộng thêm dịch vụ “thu hộ tiền hàng” (COD) hiện nay, gồm dịch vụ chuyển phát nhanh theo hộp; dịch vụ chuyển phát tiết kiệm theo hộp; dịch vụ giao hàng thu tiền nhanh; dịch vụ giao hàng thu tiền tiết kiệm; dịch vụ cộng thêm thu hộ tiền hàng.

Rõ ràng, những động thái trên của 2 “ông lớn” dẫn đầu thị trường chuyển phát là nhằm giành miếng bánh từ thị trường thương mại điện tử. Theo báo cáo của Google, Temasek và Bain & Company, ngành thương mại điện tử ở Việt Nam đã tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2020, đạt mức 14 tỷ USD. Nếu duy trì tốc độ phát triển 20 - 30%/năm như hiện nay, các chuyên gia tính toán, riêng ngành bưu chính, chuyển phát sẽ đạt doanh thu 10 tỷ USD vào năm 2030. Con số này được kỳ vọng có thể đạt được trong bối cảnh quy mô thị trường thương mại điện tử ước đạt 33 tỷ USD vào năm 2025, mở ra cơ hội rất lớn cho ngành bưu chính, chuyển phát.

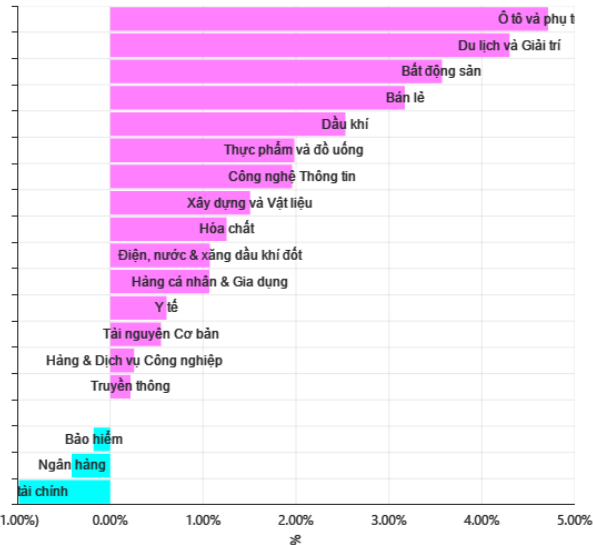
Cùng đặt mục tiêu lớn trong năm 2021

Đối với Vietnam Post, năm 2021 sẽ là năm nền móng thực hiện mục tiêu “Chiến lược kế hoạch 2021-2030”, với tổng doanh thu gần 30.000 tỷ đồng.

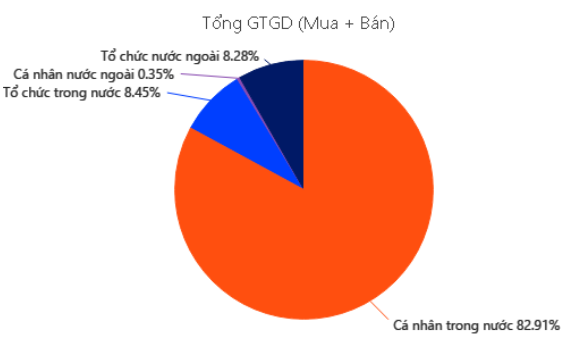
Để thúc đẩy logistics và thương mại điện tử, thời gian qua, doanh nghiệp này đã thiết lập các trung tâm logistics tại các khu vực kinh tế trọng điểm trên cả nước. Vietnam Post tổ chức các trung tâm logistics đồng bộ theo các trục khu công nghiệp lớn như Hải Phòng, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, TP.HCM, Đồng Nai, Bình Dương, Cần Thơ...

Trong khi đó, Viettel Post đưa ra kế hoạch kinh doanh 5 năm tới với doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt lần lượt 25.000 tỷ đồng và 1.500 tỷ đồng. Viettel Post cũng đặt mục tiêu trở thành công ty logistics số 1 Việt Nam dựa trên nền tảng công nghệ cao.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
11-01-21	VN30F2101	16.50 (1.40%)	1180	1193.1	1196.8	1177.2	123,682	
11-01-21	VN30F2102	21 (1.78%)	710	723	732	1179.4	690	
11-01-21	VN30F2103	19.30 (1.63%)	709.9	720	725.9	1183	259	
11-01-21	VN30F2106	21.80 (1.85%)	710	716	724.8	1183.8	204	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
AMD	3,21	+0,21/+7,00%	7.572.400		TPC	9,91	-0,74/-6,95%	20.000	
HRC	72,00	+4,70/+6,98%	200.000		PDN	75,00	-5,20/-6,48%	3.000	
DAG	7,66	+0,50/+6,98%	2.196.100		VDS	13,80	-0,90/-6,12%	2.350.200	
FLC	4,75	+0,31/+6,98%	31.098.200		CLL	31,50	-2,00/-5,97%	16.000	
LSS	10,00	+0,65/+6,95%	1.404.100		KPF	24,00	-1,50/-5,88%	12.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SDN	30,80	+2,80/+10,00%	200		HJS	34,20	-3,80/-10,00%	200	
STP	7,70	+0,70/+10,00%	49		LCS	2,70	-0,30/-10,00%	116	
HCT	12,10	+1,10/+10,00%	100		HHG	1,80	-0,20/-10,00%	604	
HOM	4,40	+0,40/+10,00%	345		CAG	62,60	-6,90/-9,93%	200	
INC	12,10	+1,10/+10,00%	100		POT	15,50	-1,70/-9,88%	400	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
AAA	15,80	+0,65/+4,29%	-67	-1.019.768	LPB	13,90	-0,15/-1,07%	-15.289.700	-210.451.994
ACL	15,30	+0,20/+1,32%	7	97.7	HPG	43,05	+0,30/+0,70%	-4.310.000	-182.754.313
AGG	30,85	+1,00/+3,35%	-30	-891.358	VND	28,30	-1,30/-4,39%	-4.283.200	-122.170.006
AGR	11,50	-0,05/-0,43%	-91	-1.056.786	VIC	113,80	+2,00/+1,79%	-567	-63.545.265
AMD	3,21	+0,21/+7,00%	40	122.549	CTG	38,70	0,00/0,00%	-1.212.500	-46.916.924

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

---Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.